

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1428/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa, nâng cấp
trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 quy định về phân công phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 31/7/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025 (lần 05);

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 262/BC-SXD ngày 31/10/2024 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh;



Theo đề nghị của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh tại Tờ trình số 120/TTr-BĐT ngày 21/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng

Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm sửa chữa, cải tạo các hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu làm việc, sinh hoạt của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Quy mô đầu tư xây dựng

a) Cải tạo, sửa chữa khối nhà làm việc

- Các công việc cải tạo, sửa chữa chung cho các tầng

+ Cải tạo các khu vệ sinh: Tổ chức lại các phòng vệ sinh hiện trạng; thay mới và tận dụng lại một số thiết bị vệ sinh đảm bảo còn dùng tốt; làm mới hệ thống cấp - thoát nước, hệ thống trần khu vệ sinh.

+ Làm mới hệ thống cơ điện (M&E): Điện chiếu sáng, điện nhẹ, điều hoà thông gió, camera an ninh, chống sét cho công trình,... đảm bảo đủ công suất theo tiêu chuẩn áp dụng.

+ Khu vực cầu thang bộ: Lát lại toàn bộ cầu thang bằng đá granite tự nhiên.

+ Dóc bỏ lớp vữa và trát lại một số vị trí (tường, trần) bị bong, rộp, rêu mốc (khoảng 15% diện tích trát các tầng).

+ Vệ sinh và sơn lại toàn bộ tường trong và ngoài nhà theo màu thiết kế chỉ định (khoảng 85% diện tích trát các tầng).

+ Làm mới hệ thống trần hành lang.

+ Thay mới toàn bộ vách kính mặt ngoài (đã xuống cấp, bị ô xi hoá) bằng vách nhôm kính an toàn.

+ Xử lý chống thấm tại các vị trí bị thấm, khe lún; thay thế, lợp lại khoảng 10% ngói.

+ Đóng trần thạch cao các phòng làm việc.

+ Lắp điều hoà âm trần ở một số phòng làm việc.

+ Cửa đi, cửa sổ: Sơn sửa lại một số cửa bị hỏng, bong tróc (thay khóa,

bản lề,...) tòa nhà.

- Các công việc cải tạo, sửa chữa riêng cho các tầng.

Tầng 1 (diện tích khoảng 2211m²):

+ Cải tạo lại phòng ăn, phòng bếp và làm mới toàn bộ nội thất.

+ Cải tạo lại khu sân trong (giếng trời) thành khuôn viên cây xanh, đường dạo; cải tạo đường dốc, tam cấp, hồ nước cảnh quan.

+ Thay mới gạch lát nền (hành lang, một số phòng làm việc và phòng chức năng).

+ Ốp mới toàn bộ diện tường mặt ngoài bằng đá Granite tự nhiên.

+ Cửa đi, cửa sổ: Làm mới cửa phòng ăn, cửa phòng vệ sinh.

Tầng 2 (diện tích khoảng 2211m²):

+ Cải tạo lại khu sảnh phòng khánh tiết.

+ Làm mới hệ thống trần trang trí, nội thất và toàn bộ hệ thống điện, điện nhẹ các phòng: Phòng Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, Phòng Chánh Văn phòng, Phòng khánh tiết.

+ Cửa đi sảnh chính: Thay mới bằng cửa nhôm hệ, kính cường lực.

Tầng 3 (diện tích khoảng 1973m²):

+ Làm mới hệ thống trần trang trí, nội thất và toàn bộ hệ thống điện, điện nhẹ các phòng: Phòng các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Phòng công tác HĐND tỉnh.

+ Cải tạo sảnh, lát lại hành lang và nội thất Hội trường.

+ Cải tạo nội thất Phòng họp, Phòng công tác HĐND tỉnh.

Tầng 4 (diện tích khoảng 1973m²):

+ Làm mới hệ thống trần giả, nội thất và toàn bộ hệ thống điện, điện nhẹ các phòng: Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh.

+ Cải tạo làm phòng chờ khi đến làm việc.

+ Làm mới cầu thang lên phòng họp tầng 05.

+ Cải tạo lại nội thất phòng họp (trục 12-13 giao trục B- E); làm mới cửa phòng họp bằng cửa gỗ tự nhiên.

Tầng 5 (diện tích khoảng 1973m²):

+ Làm mới hệ thống trần giả và toàn bộ hệ thống điện, điện nhẹ phòng: Chánh Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

+ Xây mới Phòng họp tại cốt sàn 14,5m (trục 11-14 giao trục Q-H): Diện tích khoảng 260m²; chiều cao đỉnh mái phòng họp xây mới không chế bằng chiều cao đỉnh mái khu vực sảnh trước. Mái sử dụng hệ mái nghiêng theo hình thức mái hiện trạng. Kết cấu sử dụng khung dầm bê tông cốt thép kết hợp khung, kèo thép tổ hợp.

+ Hệ thống cửa đi và cửa sổ dùng gỗ; hệ thống trần trang trí, hệ thống cơ điện (M&E) (hệ thống điện, điện nhẹ, điều hòa không khí, camera an ninh,



thông tin liên lạc,...) được thiết kế đồng bộ.

+ Cải tạo phòng lưu trữ hiện trạng thành phòng tiếp khách.

Tầng áp mái: Cải tạo không gian, xây mới 01 Phòng truyền thông có diện tích khoảng 35m²; hệ thống trần trang trí, hệ thống điều hòa điện, điện nhẹ,... được thiết kế đồng bộ.

- Cải tạo mặt đứng kiến trúc

Thiết kế lại hình thức các vách kính khu vực sảnh, cầu thang; tạo thêm các chi tiết gờ, chỉ cho các ô cửa, khuôn cửa toàn bộ các diện mặt đứng của công trình đảm bảo tính thống nhất về ngôn ngữ kiến trúc và không làm thay đổi hình thức kiến trúc tổng thể của công trình.

- Bổ sung hoàn thiện, khắc phục các điều kiện an toàn về PCCC: Cải tạo, sửa chữa, bổ sung hệ thống phòng cháy, chữa cháy công trình đáp ứng điều kiện về PCCC và các yêu cầu khác có liên quan (theo Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ngày 30/7/2024 của Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh và các quy định của Quy chuẩn QCVN 06:2022/BXD, Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- Một số công việc khác phát sinh trong quá trình thực hiện, phù hợp với nhu cầu và đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

b) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà

- Lắp đặt hệ thống lưu điện UPS.

- Cải tạo, sửa chữa: Hệ thống đèn chiếu sáng hành lang, chiếu sáng sân vườn, nhà xe; hệ thống rãnh thoát nước,...

- Cải tạo, sửa chữa khu vực sân vườn: Đài phun nước, bồn hoa, cây xanh, công tường rào và một số công việc cần thiết khác bảo đảm phù hợp và đúng quy định.

- Xây mới bể nước PCCC có khối tích khoảng 234m³, xây mới nhà bơm trên bể nước PCCC.

- Một số công việc khác phát sinh trong quá trình thực hiện, phù hợp với nhu cầu và đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

c) Phần thiết bị đi kèm dự án: Mua sắm, thay thế một số thiết bị cần thiết thuộc dự án đảm bảo phù hợp và đúng theo quy định.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần kiến trúc xây dựng Rubik.

7. Địa điểm xây dựng: Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

8. Nhóm dự án; loại, cấp và thời hạn sử dụng công trình chính

- Nhóm dự án: dự án nhóm C;

- Loại: Công trình dân dụng (cải tạo, sửa chữa);

- Cấp: Công trình cấp I;

- Thời hạn sử dụng: Không nhỏ hơn 50 năm.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: 2 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn áp dụng:

- Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;
- TCVN 4319:2012 Nhà và Công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép (BTCT);
- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9386:2012 Thiết kế công trình chịu động đất;
- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng
- Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;
 - TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - Các Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư: **43.636.357.000 đồng** (Bốn mươi ba tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

Chi phí xây dựng	27.770.392.449	đồng
Chi phí thiết bị	9.075.761.298	đồng
Chi phí QLDA	1.025.133.690	đồng
Chi phí tư vấn ĐTXD	2.688.709.592	đồng
Chi phí khác	584.251.571	đồng
Dự phòng	2.492.108.506	đồng
Tổng cộng	43.636.357.106	đồng
Làm tròn	43.636.357.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn tiếp theo.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.



Điều 2. Tổ chức thực hiện

a) Giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; UBND thành phố Bắc Ninh, UBND phường Suối Hoa và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, đôn đốc Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục, triển khai thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu Chủ đầu tư khẩn trương triển khai các bước tiếp theo của dự án đảm bảo đúng tiến độ và các quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng; Kho bạc nhà nước tỉnh; UBND thành phố Bắc Ninh, UBND phường Suối Hoa và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, XDCB, KTTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Đào Quang Khải